TÒA ÁN NHÂN DÂN **TP.BUÔN MA THUỘT** **TỈNH ĐẮK LẮK**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **134/**2023/HS-ST
Ngày 25/5/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BUÔN MA THUỘT, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hồng Thanh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đinh Tuấn Anh và ông Nguyễn Hữu Long.

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Hữu Tinh - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 5 năm 2023, tại phòng xử án A, trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk xét xử kín vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 115/2023/TLST-HS ngày 21 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 129/2023/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 5 năm 2023 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: Y Sa V; (Tên gọi khác: Không); Sinh ngày: 14/01/2008; Tại: Tỉnh Đ.

Nơi cư trú: Tổ dân phố 7, phường E, thành phố B, tỉnh Đ; giới tính: Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Ê Đê; quốc tịch: Việt Nam; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 08/12; con ông Y S (đã chết); con bà H' C, sinh năm 1987; bị cáo chưa có vợ con. Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, từ ngày 21/12/2022 cho đến nay – *Có mặt.*

Người giám hộ cho bị cáo: Bà H'Tr, sinh năm 1965. Địa chỉ: Tổ dân phố 7, phường E, thành phố B, tỉnh Đ.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Nguyễn Thị Thu Trang, sinh năm 1991 - Trợ giúp viên pháp lý Nhà nước tỉnh Đắk Lắk *(có mặt)*.

- Người bị hại: Ông Nguyễn Văn L, trú tại: Tổ dân phố 2, phường E, thành phố B, tỉnh Đ.

Người đại diện cho bị hại: Bà Nguyễn Thị Bạch T, sinh năm 1973; trú tại: Số nhà 59, liên gia 2, tổ dân phố 2, phường E, thành phố B, tỉnh Đ.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại: Ông Trần Trọng Hùng, sinh năm 1972 - Văn phòng luật sư Công Tâm, thuộc đoàn luật sư tỉnh Đắk Lắk.

(Đều có đơn xin vắng mặt)

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Y H Niê, sinh ngày 01/4/2009, trú tại: Buôn M' Đuk, phường E, thành phố B, tỉnh Đ.

- H' N Niê, sinh năm 2005; trú tại: Số 105 đường 19/5, phường E, thành phố B, tỉnh Đ.

Người giám hộ Y H Niê, H' N Niê: Bà H'W Niê, sinh năm 1963; trú tại: Tổ dân phố 2, phường E, thành phố B, tỉnh Đ.

- Hồ Gia B, sinh năm 2007 và Hồ Gia Ph, sinh năm 2010; cùng trú tại: Số 121 đường 19/5, phường E, thành phố B, tỉnh Đ.

Người giám hộ cho B và Ph: Ông Hồ Ngọc D, sinh năm 1973; trú tại: Số 121 đường 19/5, phường E, thành phố B, tỉnh Đ.

(Đều có đơn xin vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 03/6/2022, Y Sa V sinh ngày: 14/01/2008, Y H Niê, sinh ngày 01/4/2009; Hồ Gia B, Hồ Gia Ph, cùng trú tại: 121 đường 19/5, phường E, thành phố B, tỉnh Đ và H' N Niê rủ nhau đi chơi. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, khi Y Sa V, Y H, B, Ph và H'N đi bộ đến phía trước số nhà 66 Y Nuê, phường Ea Tam, thành phố Buôn Ma Thuột, thì thấy ông Nguyễn Văn L (là người ăn xin, bị liệt tay phải, chân phải) đang ngồi ở vỉa hè nên Y Sa V và Y H đi đến chỗ ông L xin thuốc lá để hút. Quá trình xin thuốc lá, thì Y Sa V và Y H phát hiện ông L cất tiền trong ví da màu đen nên Y Sa V nảy sinh ý định chiếm đoạt tiền của ông L. Sau đó, Y Sa V rủ Y H cùng tham gia thì Y H đồng ý, Y Sa V và Y H đi đến chỗ ông L giả vờ xin thuốc lá, trong lúc ông L lấy thuốc lá thì Y H dùng tay giật ví da của ông L đang để trên đùi phải (bên trong có số tiền 1.900.000 đồng) rồi cùng Y Sa V chạy thoát. Trong quá trình bỏ chạy, Tiền ở trong ví da bị rơi một phần ra đường nhưng Y Sa V và Y H không nhặt. Khi Y Sa V và Y H chạy đến khu vực trước số nhà 72 Y Nuê, phường Ea Tam, thành phố Buôn Ma Thuột, thì dừng lại kiểm tra ví da, phát hiện bên trong có số tiền 650.000 đồng nên Y Sa V cất số tiền vào túi quần và vứt bỏ ví da tại khu vực vỉa hè đường Y Nuê, phường Ea Tam, thành phố Buôn Ma Thuột (chưa rõ vị trí) và cùng Y H quay lại gặp Ph, B và H' Nương. Số tiền cướp giật được của ông L, Y Sa V sử dụng mua đồ ăn để ăn cùng B, Ph, H' Nương tiêu xài cá nhân hết.

Tại bản kết luận giám định tâm thần theo trưng cầu số 242/KLGĐ ngày 11/11/2022 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Tây Nguyên, kết luận:

Về y học: Trước, trong, sau ngày 03/6/2022 và hiện tại Nguyễn Văn L bị bệnh rối loạn tâm thần thực tổn (F09-ICD.10), giai đoạn sa sút + liệt ½ người bên phải (G81-ICD.10).

Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi: Trước, trong, sau ngày 03/6/2022 và hiện tại Nguyễn Văn L mất khả năng nhận thức và mất khả năng điều khiển hành vi.

Cáo trạng số: 131/CT-VKS-HS ngày ngày 20 tháng 4 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột truy tố bị cáo Y Sa V về tội *"Cướp giật tài sản"* theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự (BLHS).

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Qua phân tích, đánh giá tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, đồng thời đề cập các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, đề nghị:

Tuyên bố: Bị cáo Y Sa V phạm tội *"Cướp giật tài sản"*. Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 171; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51 BLHS: Xử phạt bị cáo Y Sa V mức án từ 02 năm đến 03 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày chấp hành án.

- Về xử lý vật chứng: Không.

- **Về trách nhiệm dân sự:** Người bị hại không yêu cầu.

+ Người bào chữa cho bị cáo tranh luận: Hành vi của bị cáo cấu thành tội *Cướp giật tài sản"* theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 171 BLHS là có căn cứ pháp luật. Tuy nhiên về mức hình phạt đại diện Viện kiểm sát đề nghị là chưa phù hợp với tính chất hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, vì bị cáo là người đồng bào dân tộc thiểu số có nhân thân tốt và là người chưa thành niên, chưa có nhận thức đầy đủ về pháp luật, thực hiện hành vi mang tính bộc phát, bản thân bị cáo đã ăn năn hối cải, thành khẩn khai báo, tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho người bị hại, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS, đề nghị HĐXX áp dụng Điều 54 BLHS xử bị cáo mức hình phạt thấp nhất của khung hình phạt.

+ Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và mức hình phạt đã đề nghị đối với bị cáo và không có ý kiến tranh luận gì thêm.

Bị cáo không tranh luận gì thêm. Bị cáo nói lời nói sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến gì và khiếu

nại về hành vi của những người tiến hành tố tụng, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng.

Tại phiên tòa, người bị hại và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đều có đơn xin vắng mặt. Xét thấy quá trình điều tra những người này đều đã có lời khai, nội dung vụ án đã được làm rõ nên việc xét xử vắng mặt những người này không làm ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án, do đó Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt theo Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 là phù hợp.

[2] Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa cơ bản phù hợp với tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Qua đó có đủ căn cứ kết luận: Do ý thức coi thường pháp luật, coi thường quyền sở hữu tài sản của người khác nên vào khoảng 23 giờ 55 phút ngày 03/6/2022, tại trước số nhà 66 Y Nuê, phường Ea Tam, thành phố Buôn Ma Thuột, bị cáo Y Sa V cùng đồng bọn cướp giật tài sản của ông Nguyễn Văn L là người bị liệt ½ người bên phải, mất khả năng nhận thức và mất khả năng điều khiển hành vi 01 ví da màu đen, bên trong có số tiền 1.900.000 đồng. Hành vi của bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột truy tố về tội *"Cướp giật tài sản"* theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 171 BLHS là có căn cứ pháp luật.

Điểm g khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự 2015 quy định:

"1. Người nào cướp giật tài sản của người khác, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm:

.....

g) Phạm tội đối với người không có khả năng tự vệ".

[3] Xét tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của bị hại, gây hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân, làm mất trật tự trị an tại địa phương nên cần áp dụng mức hình phạt tương ứng với tính chất, mức độ do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra.

[3.1] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

[3.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho người bị hại; bị cáo là người chưa thành niên phạm tội và là người dân tộc thiểu số nhận thức pháp luật còn nhiều hạn chế đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS nên cần giảm nhẹ hơn nữa một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật Nhà nước ta.

[4] Về xử lý vật chứng: Không.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ các điều 46, 48 Bộ luật hình sự; các điều 584, 585, 586, 589 Bộ luật dân sự:

Sau khi sự việc xảy ra, bà H Tra H'Đơk, là bà ngoại của bị cáo Y Sa V và bà H W Niê là bà ngoại của Y H Niê mỗi người đã bồi thường cho ông Nguyễn Văn L số tiền 950.000 đồng. Ông L đã nhận đủ số tiền trên và không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xém xét

[6] Nội dung khác:

Đối với Y H Niê là người cùng bị cáo Y Sa V thực hiện hành vi cướp giật số tiền 1.900.000 đồng của ông Nguyễn Văn L. Quá trình điều tra xác định, tại thời điểm thực hiện hành vi Y H Niê chưa đủ 14 tuổi (13 tuổi 02 tháng 02 ngày) nên không cấu thành tội cướp giật tài sản, quy định tại khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột, đã có Công văn đề nghị Ủy ban nhân dân phường Ea Tam, thành phố Buôn Ma Thuột, ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức giáo dục tại xã phường, thị trấn, là phù hợp.

Đối với Hồ Gia B, Hồ Gia Ph và H' N Niê không biết số tiền Y Sa V sử dụng mua đồ ăn là tiền phạm tội mà có nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột không đề cập xử lý, là phù hợp.

[7] Về án phí: Bị cáo được miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Y Sa V phạm tội *"Cướp giật tài sản"*.

2. Về điều luật và mức hình phạt: Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 171; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 91, Điều 101 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Y Sa V 01 (một) năm 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày chấp hành án

3. Về xử lý vật chứng: Không.

4. Về trách nhiệm dân sự: Không.

5. Về án phí: Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo được miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Án xử sơ thẩm bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ khi tuyên án. Người bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:
- Vụ Giám đốc kiểm tra I-TANDTC;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tp. Buôn Ma Thuột;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- CQCSĐT Công tp. Buôn Ma Thuột;
- CCTHADS tp. Buôn Ma Thuột;
- Sở tư pháp;
- Phòng HSNVCA Đắk Lắk;
- Bị cáo; Bị hại; Người liên quan;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

NGUYỄN THỊ HỒNG THANH